

 **11/01/2024**

# Áp lực điều chỉnh gia tăng lên nhóm Ngân hàng – Phân bón

**YSflex**



 **Tải ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng  
[ysflex.yuantan.com.vn](https://ysflex.yuantan.com.vn)

**2024**

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến  
thị trường hàng hóa  
và TTCK thế giới



# Giá dầu Brent giảm sau dữ liệu tồn kho tăng

- Dầu thô Brent kỳ hạn giảm xuống dưới 77 USD/thùng, sau khi dữ liệu của chính phủ Mỹ cho thấy tồn kho dầu thô tăng bất ngờ. Báo cáo của EIA cho thấy tồn kho dầu thô ở Mỹ tăng 1.338 triệu thùng trong tuần trước, bất chấp dự đoán giảm 675 nghìn thùng. Ngược lại, dữ liệu ngành hôm thứ Ba chỉ ra mức giảm đáng kể 5.2 triệu thùng. Trong khi đó, các nhà đầu tư tiếp tục theo dõi căng thẳng địa chính trị ở Trung Đông và việc ngừng sản xuất dầu ở Libya. Mỏ dầu Sharara của Libya đã ngừng sản xuất do các cuộc biểu tình chính trị, dẫn đến việc thị trường mất khoảng 300.000 thùng mỗi ngày. Đồng thời, các cuộc tấn công của Houthi vào các tàu đi qua Biển Đỏ do cuộc chiến ở Gaza làm gia tăng lo ngại về một cuộc xung đột khu vực rộng lớn hơn.
- Đồ thị giá dầu thô Brent đóng cửa giảm 1.02% trong phiên giao dịch ngày 10/01/2024 đi ngang quanh vùng 74.8 – 79.4. Khả năng giá dầu sẽ tiếp tục đi ngang trong 1 – 2 phiên tới quanh vùng 76.6 USD/thùng. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức TĂNG

Brent Crude Oil



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá dầu Brent  
Nguồn: Tradingeconomics

# Phố Wall tăng điểm kỳ vọng vào số liệu lạm phát

- Phố Wall tăng điểm vào thứ Tư. Chỉ số Dow Jones tăng 170.57 điểm, S&P 500 tăng 0.57% trong khi Nasdaq tăng 0.75% đặt cược lớn trước khi công bố chỉ số CPI của Mỹ vào ngày mai và bắt đầu mùa thu nhập vào cuối tuần. Hàng tiêu dùng thiết yếu và công nghệ là những lĩnh vực có thành quả tốt nhất, trong khi năng lượng lại kém hiệu quả. Các cổ phiếu liên quan đến tiền điện tử như Coinbase (-0.46%) chìm trong sắc đỏ chờ đợi Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch (SEC) đưa ra quyết định vào hôm nay về quỹ ETF gắn liền với bitcoin giao ngay.
- Đò thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa tăng 0.57% trong ngày giao dịch 10/01/2024 đang kiểm định lại vùng kháng cự quanh 4,793. Khả năng S&P 500 sẽ có nhịp điều chỉnh nhẹ sau đó tiếp tục xu hướng tăng về quanh mốc 4,818. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số S&P500 và Nasdaq cũng được nâng lên mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P 500  
Nguồn: Tradingview



# Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	09/01	-	-	0.40%
DB FTSE	09/01	-	-	-0.20%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	09/01	-	-	-0.29%
Kim Kindex VN30	09/01	-	-	-0.29%
Premia MSCI	09/01	-	-	-0.49%
Fubon FTSE	10/01	-	-	0.68%
E1VFN30	09/01	100	2	0.11%
FUEVFN30	09/01	(3,400)	(90)	-0.14%
FUESSVFL	09/01	-	-	-0.02%

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

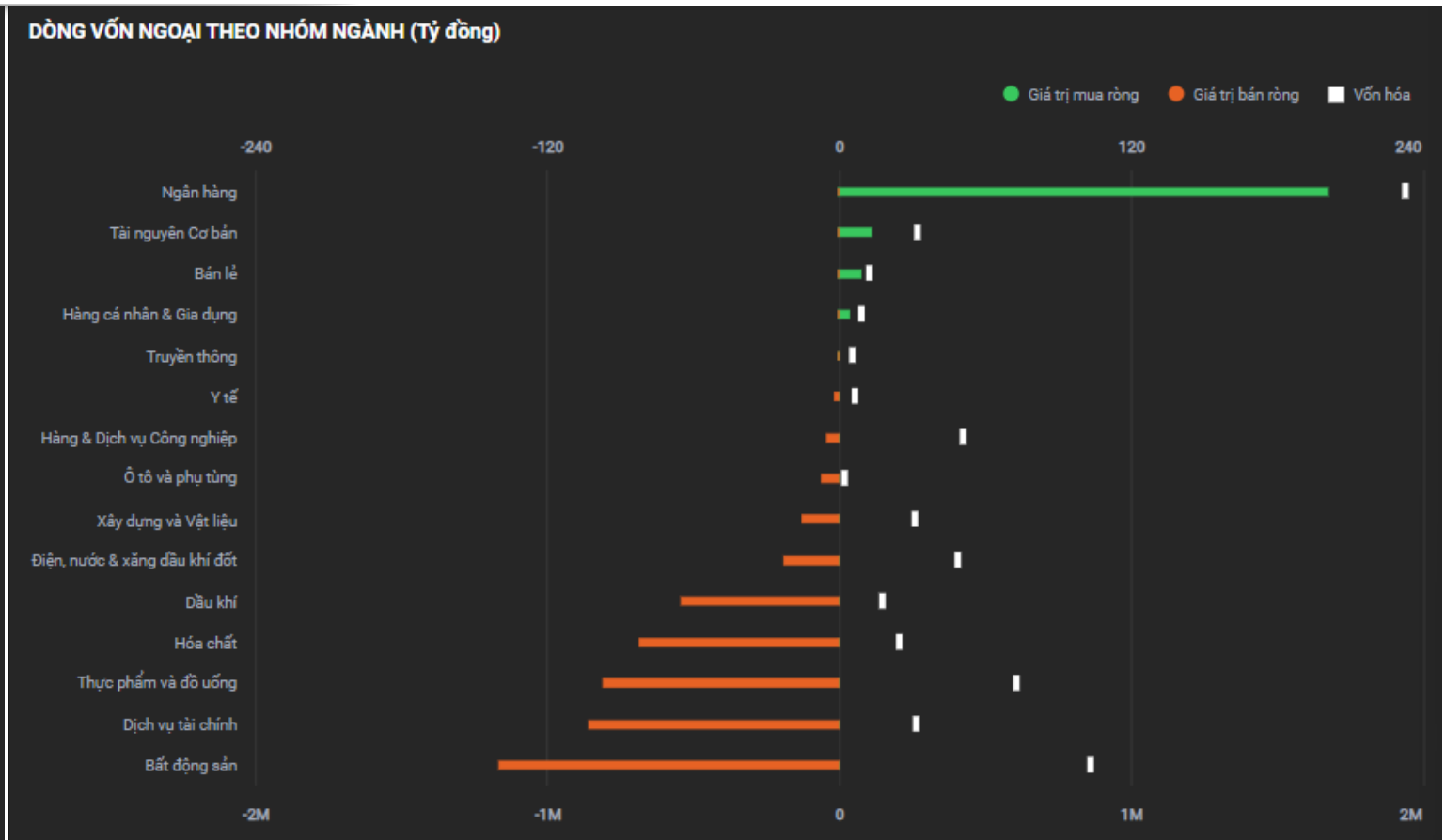
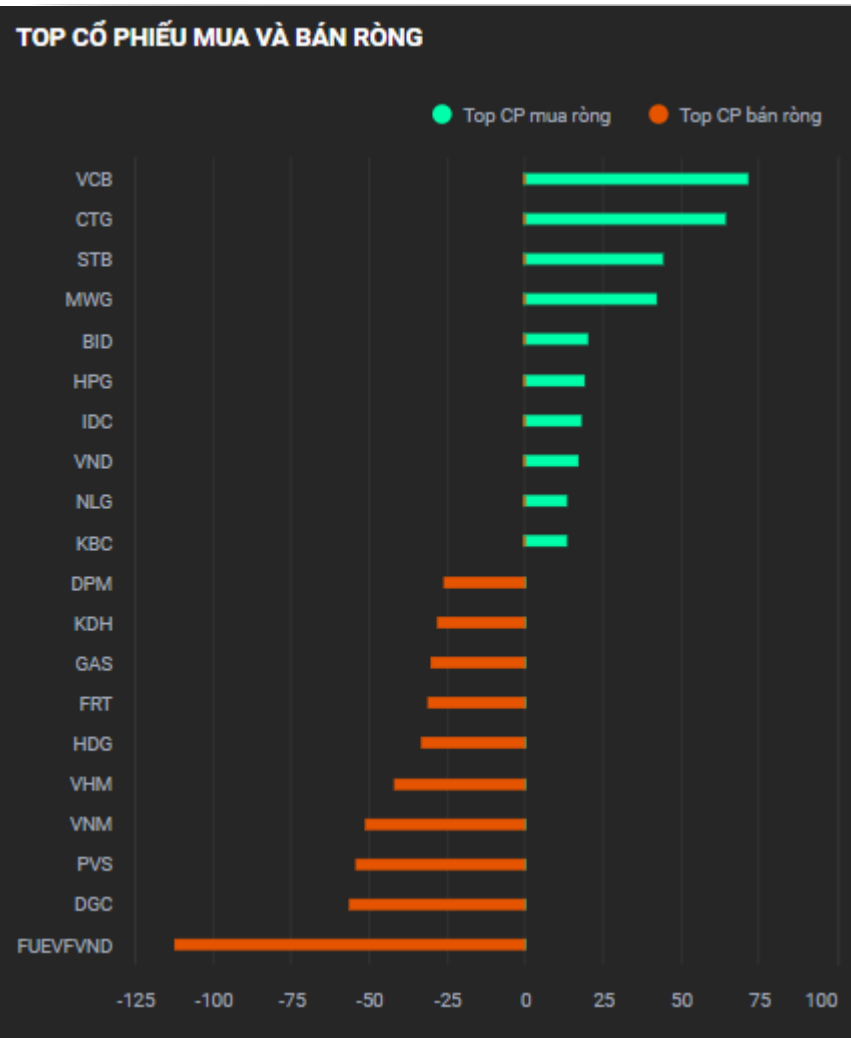
Nhận định diễn biến  
thị trường Việt Nam



# Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	10/01/2024	Tuần 8-12/01	Tháng 01/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
<b>Khối ngoại</b>	(320)	(739)	(2,122)	(2,122)	(2,122)	(2,122)
<b>Tự doanh</b>	(148)	314	2,168	2,168	2,168	2,168
<b>Cá nhân</b>	655	1,016	932	932	932	932

# Khối ngoại bán ròng 320 tỷ và chủ yếu bán ròng ở quỹ ETF nội



Nguồn: YSradar



# Tự doanh bán ròng 148 tỷ

## Top mua ròng

## Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
FUEVFNVD	229.51
STB	18.81
KBC	6.08
GVR	4.71
DGC	2.26

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
VNC	78.67
CTG	53.78
MWG	26.87
TCB	23.45
VPB	22.99



# QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



# Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trong phiên kế tiếp. Đồng thời, dòng tiền có dấu hiệu phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có thể tiếp tục thu hút dòng tiền và duy trì đà tăng trong những phiên tới, trong khi đó nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có thể sẽ tiếp tục ít biến động hoặc đi ngang trong tuần giao dịch này. Chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục hướng về vùng kháng cự 1,185 – 1,210 điểm trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm nhẹ cho thấy thị trường đang phân hóa.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

# Chỉ số YS30 – Tiếp tục biến động hẹp trong 1-2 phiên tới

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 92.89 điểm (-0.4%) với khối lượng giao dịch tăng 24% so với phiên trước. Áp lực bán thu hẹp về cuối phiên nhờ vào nhóm cổ phiếu ngân hàng. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp cho nên nhịp điều chỉnh có thể nhanh chóng kết thúc, nhưng chúng tôi kỳ vọng chỉ số YS30 có thể biến động hẹp trong 1-2 phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu BÁN cổ phiếu: **FPT, DGC, KDH**.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN



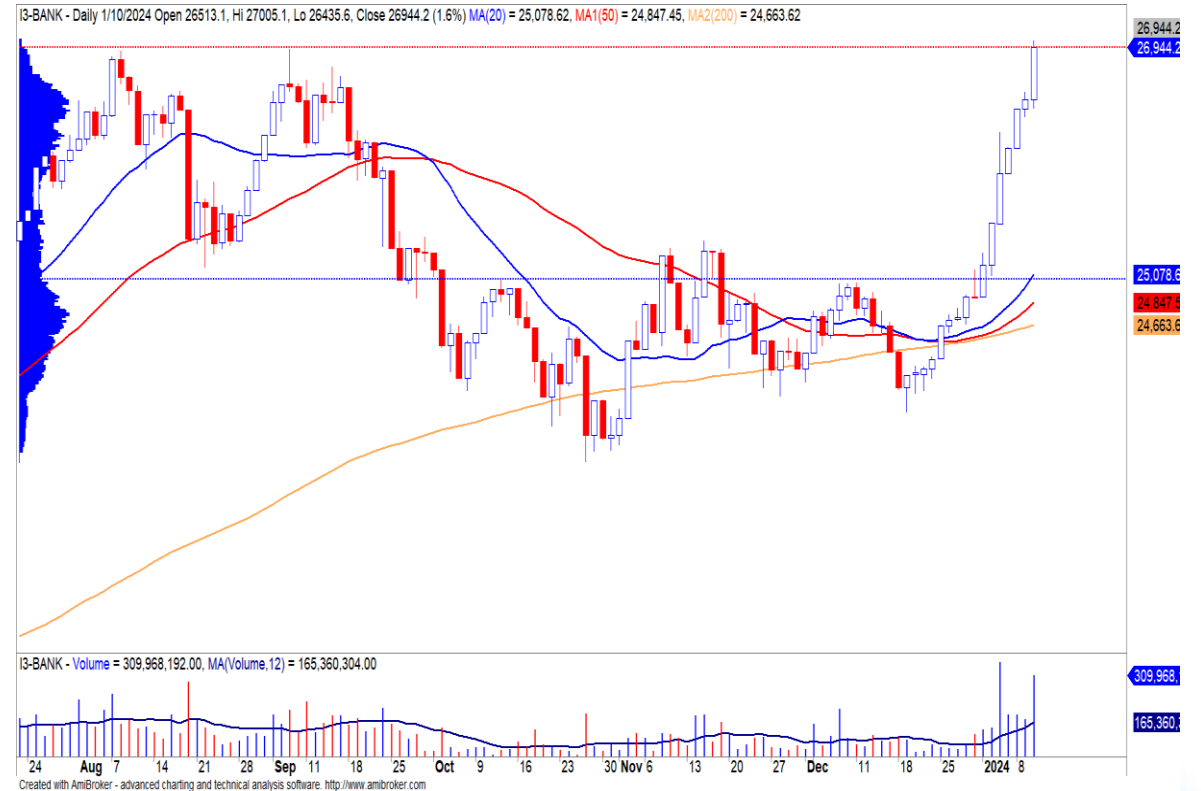
**Nhóm cổ phiếu chú ý**

**Ngân hàng, Phân bón**



# Ngân hàng – Tăng vào vùng kháng cự mạnh

- Mức Sector Rating của nhóm Ngân hàng ở mức 68 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TRUNG TÍNH mức xếp hạng tăng trưởng của nhóm cổ phiếu này.
- Chỉ số nhóm Ngân hàng đóng cửa tăng 1.6% với khối lượng giao dịch tăng mạnh 78% so với phiên giao dịch trước đó và tăng 87% so với mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá của chỉ số nhóm Ngân hàng tăng vào vùng kháng cự mạnh và đây cũng là vùng kháng cự của mô hình sóng tăng 03 cho thấy áp lực điều chỉnh có thể sẽ gia tăng trong những phiên giao dịch tới.
- Xu hướng dài hạn của nhóm Ngân hàng vẫn duy trì ở mức TĂNG và vẫn đang trong giai đoạn sóng tăng mạnh nhất của nhóm cổ phiếu này. Do đó, chúng tôi đánh giá nhóm Ngân hàng có thể sẽ chịu áp lực điều chỉnh trong ngắn hạn và các nhà đầu tư nên hạn chế mua mới nhóm cổ phiếu này hoặc có thể xem xét chốt lời một phần tỷ trọng cổ phiếu đang nắm giữ.

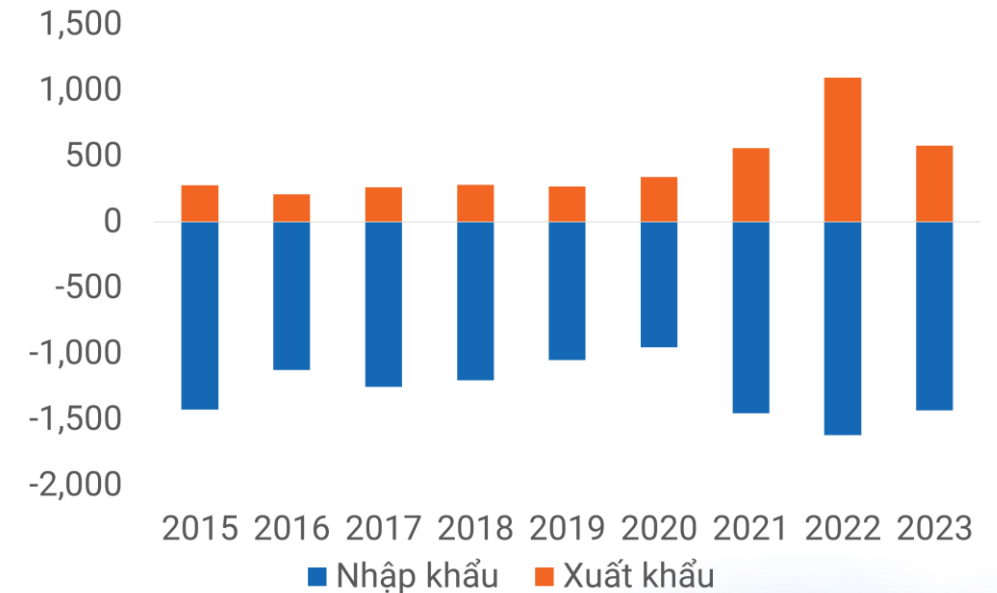


Diễn biến chỉ số nhóm Ngân hàng.  
Nguồn: YSVN

# Bộ Tài chính đề xuất áp thuế suất với mặt hàng phân bón

- Nội dung chính: Bộ Tài chính đề xuất áp thuế suất 5% với mặt hàng phân bón thay vì không chịu thuế theo Luật Thuế số 71/2014/QH1 được Quốc hội thông qua năm 2014, khi sửa Luật Thuế giá trị gia tăng (VAT).
- Đánh giá: Khi chịu thuế GTGT đầu ra 5%, các DN phân bón sẽ được khấu trừ hoặc hoàn thuế đầu vào, trong khi mức thuế GTGT đối với các nguyên liệu đầu vào đang có mức 5%-15%. Do đó, mức thuế GTGT được khấu trừ cao hơn mức GTGT đầu ra sẽ giúp DN phân bón giảm chi phí. Ngoài ra, sẽ giúp tăng cạnh tranh với phân bón nhập khẩu vì phân nhập khẩu cũng sẽ chịu thuế GTGT đầu ra như phân bón sản xuất trong nước.
- Chúng tôi cho rằng các DN sản xuất phân Ure sẽ được hưởng lợi nhiều hơn do hơn 50% nguyên liệu đầu vào phải chịu thuế GTGT và các nguyên liệu này (điện, khí tự nhiên, chất phụ gia,..) đang chịu mức thuế GTGT 8%. Trong khi các DN phân lân và NPK sử dụng nguyên liệu đầu vào từ các mỏ quặng apatit hoặc từ các loại phân cơ bản khác chịu thuế GTGT 5% sẽ được khấu trừ thuế ít hơn.
- Một số doanh nghiệp hưởng lợi nếu đề xuất được thông qua: các doanh nghiệp sản xuất Urê như DCM, DPM sẽ được hưởng lợi nhiều hơn, kế tiếp là các DN sản xuất NPK như BFC, LAS...

Xuất - Nhập khẩu phân bón



2024

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN





# Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
GMD	71.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+48	65.00	69.18	10.15%	NẮM GIỮ
CTR	91.40	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+48	77.50	88.06	17.94%	NẮM GIỮ
SHS	18.40	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+47	16.00	17.47	15.00%	NẮM GIỮ
SSI	33.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	30.30	32.84	11.22%	NẮM GIỮ
FPT	94.70	GIẢM	GIẢM	09/11/2023	T+45	92.60	98.58	2.27%	BÁN
PTB	56.50	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+44	56.90	56.10	-0.70%	NẮM GIỮ
DXP	12.40	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+41	13.20	12.09	-6.06%	NẮM GIỮ
VIP	11.55	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+40	11.35	11.11	1.76%	NẮM GIỮ
LAS	14.90	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+39	13.60	14.09	9.56%	NẮM GIỮ
BMP	104.20	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+27	92.10	102.11	13.14%	NẮM GIỮ
VCG	24.00	TĂNG	GIẢM	06/12/2023	T+26	24.50	23.92	-2.04%	NẮM GIỮ
TNG	20.30	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+21	19.90	19.37	2.01%	NẮM GIỮ
MBB	20.90	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+11	18.45	20.12	13.28%	NẮM GIỮ
HSG	21.70	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+9	22.70	21.47	-4.41%	NẮM GIỮ
KDH	30.05	GIẢM	GIẢM	02/01/2024	T+7	31.40	31.57	-4.30%	BÁN
CII	18.20	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+2	18.25	17.58	-0.27%	NẮM GIỮ
LSS	11.20	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+1	11.35	10.87	-1.32%	NẮM GIỮ

# Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTD	67.70	TĂNG	TĂNG	26/10/2023	T+55	55.00	66.20	23.09%	62.67	HẠN CHẾ MUA MỚI
CTR	91.40	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+48	77.50	88.06	17.94%	92.11	NẮM GIỮ
FRT	98.90	GIẢM	TĂNG	06/11/2023	T+48	96.00	104.92	3.02%	116.04	BÁN
GMD	71.60	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+48	65.00	69.18	10.15%	76.01	NẮM GIỮ
SJS	68.70	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+48	61.60	67.48	11.53%	73.60	NẮM GIỮ
DGC	92.50	GIẢM	TĂNG	07/11/2023	T+47	88.40	97.10	4.64%	110.14	BÁN
NKG	23.10	GIẢM	TĂNG	07/11/2023	T+47	19.50	24.65	18.46%	23.37	BÁN
VCI	41.80	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+47	38.70	40.99	8.01%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	43.85	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	39.15	42.39	12.01%	47.20	NẮM GIỮ
VIX	16.70	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+45	14.60	16.38	14.38%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	26.15	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	25.60	25.74	2.15%	29.38	NẮM GIỮ
VND	21.75	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+45	19.55	21.50	11.25%	23.39	NẮM GIỮ
SZC	35.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+45	37.30	34.98	-4.56%	42.64	NẮM GIỮ
TCH	13.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	11.85	12.80	11.39%	13.60	NẮM GIỮ
HCM	24.15	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+45	28.80	23.62	-16.15%	34.00	NẮM GIỮ
HHV	15.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	15.35	15.45	1.63%	17.29	NẮM GIỮ
NLG	37.10	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	34.70	36.30	6.92%	39.40	NẮM GIỮ
PHR	49.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	46.40	48.29	6.25%	51.66	NẮM GIỮ

# Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
PDR	28.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+45	23.80	26.92	17.65%	29.34	NẮM GIỮ
DGW	54.50	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	50.10	53.19	8.78%	58.78	NẮM GIỮ
PTB	56.50	TĂNG	TĂNG	10/11/2023	T+44	56.90	56.10	-0.70%	64.87	NẮM GIỮ
HAG	13.25	TĂNG	TĂNG	14/11/2023	T+42	9.00	12.56	47.22%	10.56	NẮM GIỮ
BMP	104.20	TĂNG	TĂNG	05/12/2023	T+27	92.10	102.11	13.14%	106.87	NẮM GIỮ
VCG	24.00	TĂNG	GIẢM	06/12/2023	T+26	24.50	23.92	-2.04%	28.69	NẮM GIỮ
PAN	20.90	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+12	20.00	20.12	4.50%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	21.70	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+9	22.70	21.47	-4.41%	26.63	NẮM GIỮ
KDH	30.05	GIẢM	GIẢM	02/01/2024	T+7	31.40	31.57	-4.30%	34.77	BÁN
CII	18.20	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+2	18.25	17.58	-0.27%	16.84	NẮM GIỮ

# Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
ELC	20.50	TĂNG	TĂNG	03/11/2023	T+49	16.05	20.18	27.70%	26.40	HẠN CHẾ MUA MỚI
TEG	9.79	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+48	9.80	9.56	-0.10%	12.79	NẮM GIỮ
CTS	28.70	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+47	23.10	27.73	24.24%	27.93	NẮM GIỮ
DPG	39.80	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+47	36.60	38.84	8.74%	45.03	NẮM GIỮ
BSI	46.10	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+45	39.80	44.81	15.83%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	28.15	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	29.40	27.27	-4.25%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	16.55	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	14.45	16.06	14.53%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	7.43	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+45	6.10	6.98	21.80%	6.90	NẮM GIỮ
CSV	43.80	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+45	38.95	41.90	12.45%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	39.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+45	33.75	37.65	16.44%	40.55	NẮM GIỮ
VIP	11.55	TĂNG	GIẢM	16/11/2023	T+40	11.35	11.11	1.76%	12.69	NẮM GIỮ
DRC	27.35	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+39	23.00	26.11	18.91%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	11.90	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+27	11.75	11.62	1.28%	28.41	NẮM GIỮ
BFC	26.30	TĂNG	TĂNG	28/12/2023	T+10	25.10	24.86	4.78%	27.78	NẮM GIỮ
TDM	39.90	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+9	40.50	38.86	-1.48%	47.35	NẮM GIỮ
EVF	17.25	TĂNG	TĂNG	05/01/2024	T+4	17.10	16.77	0.88%	20.26	HẠN CHẾ MUA MỚI
LSS	11.20	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+1	11.35	10.87	-1.32%	13.14	NẮM GIỮ

## Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

## Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.